TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 19 - 3 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Sáu

2. Bà Kim Thị Sà Mết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhựt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Văn S, sinh ngày 19/12/2000 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Nơi ở hiện tại: Ấp C, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn D và bà Võ Thị T. Tiền án: Ngày 28/11/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2023, chưa được xóa án tích. Nhân thân: Ngày 20/01/2022 bị Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 21/7/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam C – Bộ C1 từ ngày 09/10/2023 (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Trần Văn T1, sinh ngày 01/01/1966. Nơi thường trú: Ấp P, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, bị cáo Võ Văn S cùng người bạn gái tên P (không rõ nhân thân, địa chỉ) đi đến ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu để ăn uống với một số người quen. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo S và P đi bộ về nhà đang thuê tại ấp C, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu theo đường Tỉnh lộ 976 đến đoạn gần Cống Cả Vĩnh rẽ vào lộ bê tông nông thôn. Khi đến khu vực ấp P, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo S phát hiện 01 xe gắn máy biển kiểm soát 94FB-1855, nhãn hiệu SAVI đang đậu trên lộ bê tông, không người trông coi, bị cáo S nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên. Lúc này, bị cáo S đi đến xe gắn máy dùng tay bứt dây điện xe, đạp máy nổ. Sau đó, bị cáo S điều khiển xe vừa trộm được chở P về thành phố B, khi ghé uống nước thì P đi đâu không rõ. Bị cáo S điều khiển xe về nhà và mở cốp xe thấy có giấy đăng ký xe cùng một số vật dụng. Do sợ bị phát hiện, bị cáo S đã tháo bỏ biển kiểm soát, bửng xe, thay đổi ống xả (pô xe). Cùng ngày, ông Trần Văn T1 trình báo sự việc bị mất trộm đến Công an xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Đến ngày 23/6/2023, bị cáo S điều khiển xe đến ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an xã H mời về trụ sở làm việc và thu giữ chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 94FB-1855, giấy chứng nhận đăng ký xe cùng một số tang vật có liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2023 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 xe gắn máy biển kiểm soát 94FB-1855, nhãn hiệu SAVI, số loại 50Z, màu sơn đen xám tại thời điểm ngày 22/6/2023 trị giá: 1.500.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với các tài sản, đồ vật, tài liệu gồm: 01 xe gắn máy nhãn hiệu SAVI, số loại 50Z, màu sơn đen xám; 01 biển kiểm soát 94FB-1855, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 94FB-1855 tên Trần Văn T1, bộ bửng xe, baga, cảng sau xe, cờ lê, ốc vít, chùm chìa khóa (thu giữ của Võ Văn S). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn T1.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Võ Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo S từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án hình sự số 98/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo S phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết. Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu Trần Văn T1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

* Bị cáo Võ Văn S trình bày ý kiến và lời nói sau cùng: Bị cáo đồng ý với cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại là ông Trần Văn T1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của ông T1 không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T1.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; Biên bản dựng lại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 22/6/2023 tại ấp P, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Võ Văn S đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của ông Trần Văn T1 là 01 xe gắn máy biển kiểm soát 94FB-1855, nhãn hiệu SAVI, loại 50Z, màu sơn đen xám, tài sản xe gắn máy qua định giá có trị giá 1.500.000 đồng. Mặc dù tài sản bị cáo S chiếm đoạt chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bị cáo S bị kết án về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 97/2022/HS-ST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu với mức hình phạt là 06 tháng tù. Bị cáo S chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2023, tính đến ngày 22/6/2023 thì bị cáo S chưa đủ thời hạn được xóa án tích. Khi thực hiện hành vi lấy trộm xe gắn máy của ông T1, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện với lỗi cố ý nên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bởi lẽ bị cáo đã bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng vì mục đích vụ lợi mà bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, ngày 20/01/2022, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị cáo chiếm đoạt qua định giá có trị giá là 1.500.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xe máy vào ngày 22/6/2023 thì đến ngày 23/6/2023 bị cáo đã giao nộp cho cơ quan Công an và đã được trả cho bị hại ông T1 nên thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (Một) xe gắn máy nhãn hiệu SAVI, loại 50Z, màu sơn đen xám; 01 (Một) biển kiểm soát 94FB-1855, 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 94FB-1855 tên Trần Văn T1, bộ bừng xe, baga, cảng sau xe, cờ lê, ốc vít, chùm chìa khóa (thu giữ của Võ Văn S). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu ông Trần Văn T1 là phù hợp.

[8] Đối với người phụ nữ tên P (không xác định được nhân thân lai lịch), không tham gia cùng bị cáo S thực hiện hành vi trộm cắp xe của ông T1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn S 06 (sáu) tháng tù.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Bị cáo Võ Văn S phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 09/10/2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo

Võ Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lợi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Khanh